

thửa kết hợp với giao thông, nạo vét mương máng, các loại công cụ cải tiến cho thu hoạch vận chuyển được phát triển. Phong trào “5 bỎ, 5 DÙNG” (bỎ hái dùng liềm, bỎ lượm dùng bÓm, bỎ néo dùng trực lĂn, bỎ gánh dùng xe, bỎ quạt tay dùng quạt hÒm) được xã viên Hợp tác xã hưởng ứng, toàn xã có 30 xe cải tiến, một số thôn xóm đã cho dùng loại cào cỏ ĐÔng Phương Hồng, một phần làm đất đã có xe cơ giới, một số cánh đồng hay bị ngập, hạn hán đã có máy bơm nước nhỏ.

Sản xuất phát triển, cơ sở vật chất kỹ thuật tăng cường, đời sống nhân dân ổn định, các chính sách xã hội được giải quyết. Hợp tác xã đã dành 0,9% lương thực dùng điều hoà cho các con em đi chiến trường B, C và những gia đình khó khăn neo đơn. Quan hệ sản xuất ở Hợp tác xã dần dần từng bước hoàn thiện và phát triển. Trình độ quản lý Hợp tác xã cao hơn thông qua việc xây dựng kế hoạch, duyệt kế hoạch, duyệt phương án ba khoán, nhất là việc tiến hành 3 cuộc vận động lớn của Đảng là bồi dưỡng cho xã viên hiểu rõ quyền và nghĩa vụ làm chủ tập thể của mình. Thời gian lao động và tác dụng lao động chiếm 92% số việc làm thường xuyên. Cán bộ đã thực hiện “miệng nói, tay làm”, việc chia khoán nhóm đã có tác dụng tốt trong các đội ở Hợp tác xã. Việc phân phối sản phẩm được công khai xã viên dân chủ bàn bạc và thực hiện phân phối theo lao động đã có tác dụng thúc đẩy sản xuất phát triển.

Các mặt hoạt động xã hội được Đảng uỷ chính quyền xã chỉ đạo sao có tác dụng tạo niềm tin cho từng người dân. Ngành văn hoá thông tin luôn bám sát cổ vũ phong trào bằng khẩu hiệu, bằng loa tay, loa truyền thanh. Đặc biệt ngành y tế, giáo dục sau chiến tranh phá hoại có bước

chuyển biến tốt. Ở Tiên Nội, trường cấp I nhiều năm đạt danh hiệu tiên tiến, phong trào bồi túc văn hoá của xã được huyện đánh giá đạt loại khá, có 270 người đi học bồi túc thường xuyên đều đặn trong đó 90% là cán bộ của xã, thôn. Nhiều cán bộ, đảng viên học bồi túc hết cấp II.

Ngành y tế đã đi sâu vào củng cố ba công trình vệ sinh. Bình quân 20 hộ có một giếng khơi, nhiều gia đình có hố xí hợp vệ sinh, trạm y tế xã đảm nhiệm khám phụ khoa cho phụ nữ. Phong trào trồng cây thuốc nam chữa bệnh được toàn dân hưởng ứng.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các tổ chức quần chúng được coi trọng. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đã được Đảng uỷ xã chú trọng giáo dục ba mặt: về tình hình nhiệm vụ, về phẩm chất đạo đức, về quản lý kinh tế và kỹ thuật. Mặt khác Đảng bộ xã Tiên Nội đã xác định mặt trận chiến đấu của cán bộ, đảng viên giai đoạn này là đội sản xuất. Việc phân công đảng viên có chuyển biến tốt hơn. 70% số đảng viên thời kỳ này đã trực tiếp tham gia chỉ đạo ở các đội sản xuất.

Các đoàn thể như đoàn thanh niên, thiếu niên nhi đồng, Hội phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc đều được cử đi tập huấn, bồi dưỡng tại huyện. Trong các phong trào hành động cách mạng, các đoàn thể trên đều làm nòng cột và là lực lượng đóng góp tích cực. Đặc biệt là Đoàn thanh niên Tiên Nội đã đẩy mạnh phong trào “Ba sẵn sàng” đi đầu trong công tác xây dựng cơ sở vật chất cho Chủ nghĩa xã hội, đi đầu trong công tác làm phân bón và công tác khoa học kỹ thuật.

Đến cuối năm 1972 nhờ thực hiện tốt chỉ thị 208 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá III về việc tổ chức lại

sản xuất trong nông nghiệp và thực hiện Nghị quyết 195 về nâng cao chất lượng đảng viên, Đảng bộ xã Tiên Nội mở đợt sinh hoạt chính trị cho toàn thể đảng viên học tập tài liệu “nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” và tài liệu “Học tập và làm theo di chúc của Hồ Chủ Tịch”. Sau khi triển khai trong toàn Đảng bộ thì Hợp tác xã nông nghiệp, các tổ chức quần chúng cũng tham gia học tập những tài liệu này. Đảng bộ Tiên Nội đánh giá: Đây là đợt học tập và chỉnh huấn cho toàn dân trong xã nhằm đẩy mạnh phong trào của địa phương và chuẩn bị lực lượng vào cuộc chiến đấu mới.

Tháng 5/1972 địch đánh phá trở lại một số địa phương của tỉnh Nam Hà. Thủ đoạn của chúng là đánh phá tàn bạo và huỷ diệt. Nhờ có kinh nghiệm chỉ đạo chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, Đảng bộ xã Tiên Nội đã kịp thời chỉ đạo nguy trang, che phòng chu đáo, hầm hố được củng cố, các nơi công cộng đều được sơ tán và chuyển nhanh hoạt động của toàn xã từ thời bình sang thời chiến. Các đội xung kích trực chiến, đội cứu thương được củng cố và triển khai. Thời gian này máy bay Mỹ lại ném nhiều bom đạn xuống các điểm trong xã như: Cánh đồng Sa Lao, Nguyễn, Đoài, Hoà Trung, Kim Lũ... Địch càng tăng cường đánh phá thì chúng càng thất bại nặng nề. Tháng 6 - 1972 lực lượng dân quân của Tiên Nội phối hợp với bộ đội tên lửa bắn rơi một máy bay Mỹ, bắt sống giặc lái khi chúng nhảy dù xuống bãi nồi Mộc Bắc.

Cùng cả nước thực hiện khẩu hiệu “Tất cả vì miền Nam ruột thịt, nhân dân trong xã càng tiếp tục chi viện sức người sức của cho tiền tuyến. Năm 1972 có hai đợt tuyển và giao

quân: Tháng 2/1972 tuyển thanh niên nhập ngũ, tháng 6/1972 tuyển đi thanh niên xung phong, trong hai đợt này xã Tiên Nội đều đảm bảo 100% chỉ tiêu giao quân của huyện. Cuối năm 1972 Đảng bộ xã Tiên Nội tiến hành tổng kết hai năm thực hiện 3 cuộc vận động lớn của Đảng. Trong đó có cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên . Đồng thời kiểm điểm việc chỉ đạo , lãnh đạo chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ năm 1972. Đề ra phương hướng, nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất , tiếp tục chi viện cho chiến trường góp phần cùng cả nước giải phóng miền Nam.

Trước những thất bại nặng nề ở cả 2 miền Nam - Bắc, đế quốc Mỹ buộc phải ký hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh và lập lại hoà bình ở Việt Nam . Miền Bắc hoà bình đã trở lại, nhưng ở miền Nam bọn đế quốc vẫn ngoan cố dùng chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh” để nuôi dưỡng nguy quân, nguy quyền hòng tiếp tục chia rẽ đất nước ta. Bước vào giai đoạn cách mạng mới, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Tiên Nội nhiệm vụ nặng nề vẫn đặt ra: Nhanh chóng khôi phục kinh tế, ổn định sản xuất sau chiến tranh và tích cực chi viện cho miền Nam đấu tranh thống nhất đất nước. Ngày 7/7/1973 xã Tiên Nội tiến hành hợp nhất hai Hợp tác xã Nguyễn Tiên và Ngô Kim Hoà thành Hợp tác xã toàn xã Tiên Nội , ông Lê Văn Vẽ làm chủ nhiệm và cử 4 phó chủ nhiệm. Như vậy toàn Hợp tác xã có 27 đội sản xuất .

Tháng 10/1973 Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ XI được triệu tập. Đại hội đã chỉ ra nhiệm vụ chủ yếu của Duy Tiên là hàn gắn những vết thương chiến tranh do địch phá hoại 1972 và thiên tai úng lụt xảy ra gây nhiều thiệt hại ở các xã Lam Hạ, Tiên Tân, Hoàng Đông, Duy

Hải... đồng thời Nghị quyết Đại hội cũng đã xác định trong 2 năm tới nhiệm vụ của các Đảng bộ xã phải thực hiện là :

- Phát động toàn Đảng, toàn dân gian khổ làm thuỷ lợi, đảm bảo thâm canh vụ chiêm và vụ mùa.

- Ra sức củng cố Hợp tác xã, ổn định xong quy mô (200ha) và tích cực cải tiến công tác quản lý phù hợp với sản xuất lớn.

- Bồi dưỡng cho quần chúng kiến thức, tay nghề để làm ăn có kỹ thuật, bồi dưỡng cán bộ quản lý kinh tế để từ năm 1976 trở đi có đội ngũ cán bộ đông đảo và đồng bộ để đáp ứng yêu cầu đưa sản xuất đi lên⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị quyết của Huyện uỷ Duy Tiên Đảng bộ xã Tiên Nội đã nhanh chóng triển khai việc thực hiện mà trọng tâm là đẩy mạnh sản xuất, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân sau chiến tranh. Về sản xuất nông nghiệp, do được chuẩn bị tốt nên đã hạn chế được thiên tai : úng, hạn. Năm 1974 mưa cả tháng 8 và tháng 9 đến 700 ly nhưng nhân dân toàn xã vẫn giành được thắng lợi trong trồng lúa kể cả diện tích, năng suất và sản lượng đều vượt kế hoạch huyện giao. Các khâu kỹ thuật của quy trình thâm canh được áp dụng rộng rãi, cuộc “cách mạng xanh” được nhân dân hưởng ứng như đưa giống mới vào cấy đầy, đúng mật độ, phân bón, tưới nước theo khoa học. Trong thời gian này, xã Tiên Nội vẫn coi khâu thuỷ lợi là đột phá của nông nghiệp. Hai năm 1974 - 1975 xã đều củng cố đội chuyên môn thuỷ lợi, đảm bảo 10% trên tổng số lao động ở Hợp tác xã xã còn cử một số thanh niên trong đội thuỷ lợi tham gia vào các công trình thuỷ

(1) Báo cáo Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI

lợi lớn của huyện như trạm bơm Lạc Tràng, trạm bơm Buộc, đào sông cầu Giát để tiêu úng và lấy nước phù xa về từ sông Hồng. Các cánh đồng của xã thời gian này tập trung vào làm bờ vùng, bờ thửa đúng theo tiêu chuẩn quy định. Bờ vùng nâng cao thêm so với năm 1973 là 30cm, đường bờ vùng rộng 1m và kết hợp với muong máng tưới, tiêu thuận tiện.

Phong trào làm phân bón cải tạo đất, xử lý giống được Đảng uỷ xã chỉ đạo sát sao. Hợp tác xã đẩy mạnh chăn nuôi lợn và làm phân xanh bằng trống điềñ thanh, bèo hoa dâu và vận động xã viên bán phân chuồng, phân bắc cho Hợp tác xã ; khâu giống lúa chuyển biến khá nhanh, Hợp tác xã đã thay đổi hàng loạt giống lúa mới có năng suất cao như: Giống lúa 661, 314, 273 đưa vào cấy vụ chiêm xuân; vụ mùa cấy Mộc tuyễn, Nông nghiệp 8, IR203. Cùng với việc áp dụng cấy giống lúa mới, xã đã chỉ đạo đưa máy cày về làm đất, sử dụng công cụ cải tiến trong làm cỏ và thực hiện cải tiến cho từng vùng lúa đúng kỹ thuật. Đặc biệt là công tác phòng trừ sâu bệnh được chú ý từ khâu xử lý giống và xử lý nhanh cách phòng trừ sâu tại ruộng. Để tăng năng suất lao động và quản lý chặt chẽ các khâu, xã đã tổ chức và phân công hợp lý lao động được tiến hành ở từng đội sản xuất . Tránh những tồn tại ở giai đoạn trước là đi làm theo kẽng, chấm đủ công khi có đủ mặt làm. Từng đội sản xuất đã phân công thành những đội, nhóm chuyên trách như : Đội thuỷ lợi, đội chăn nuôi, tổ chế biến phân, tổ làm giống lúa, tổ quản lý thuỷ nông. Từ việc phân công thành tổ, đội chuyên đi đến việc phấn đấu hạ giá thành sản phẩm, tăng thu nhập, giá trị ngày công tăng từ 0,60 đồng trở lên. Năm 1975 nhờ cải tạo đồng ruộng, đưa giống mới và áp dụng các biện pháp kỹ thuật để chăm bón.

Mặt khác chế độ quản lý và phân công lao động hợp lý nên năng suất lúa của Tiên Nội đạt bình quân gần 5 tấn thóc/ha

Thực hiện chỉ thị 208 của Trung ương về việc tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước công tác quản lý Hợp tác xã nông nghiệp. Rút kinh nghiệm từ những lần cải tiến quản lý trước, Hợp tác xã nông nghiệp xã Tiên Nội thời gian này đã triển khai đồng bộ việc quản lý sản xuất, quản lý ruộng đất, quản lý vật tư tiền vốn của Hợp tác xã . Vì thế xã Tiên Nội không có tiêu cực lớn xảy ra và việc phân phối sản phẩm ở các đội sản xuất được dân chủ, công khai theo khả năng lao động cống hiến.

Cùng với việc tăng trưởng kinh tế, sự nghiệp giáo dục - văn hoá, y tế cũng được thay đổi đáng kể. Trạm y tế xã đã có vườn trồng cây thuốc nam để phục vụ tại chỗ cho người bệnh. Công tác phòng bệnh và chữa bệnh được tuyên truyền đến tận gia đình, công tác tuyên truyền giáo dục pháp chế xã hội chủ nghĩa được duy trì và đẩy mạnh. Hiện tượng làm sai trái chính sách đã hạn chế, các tệ nạn cờ bạc, lễ bái, mê tín dị đoan được giảm nhiều. Các gia đình khó khăn được giúp đỡ tạo điều kiện đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi, công tác giáo dục bổ túc văn hoá để xoá nạn mù chữ vẫn được duy trì tốt. Đặc biệt trong giai đoạn này ngành giáo dục huyện Duy Tiên đã mở thêm trường cấp IIIB tại Đồng Văn đã tạo điều kiện thuận lợi cho con em nông dân của Tiên Nội vào học các lớp có kiến thức cao hơn không phải đi xa.

Trong hai năm (1973 - 1974) và đầu năm 1975 xã Tiên Nội đạt được kết quả vượt bậc so với chỉ tiêu trên giao và mục tiêu của Đảng bộ đề ra, trước tiên nhân tố quyết định là sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của cấp uỷ Đảng, đã vận dụng

đường lối chung của cả nước vào tình hình cụ thể của xã. Việc củng cố tổ chức Đảng được chú trọng toàn diện cả về tư tưởng và công tác tổ chức thực hiện công tác kiểm tra. Trong thời gian này Đảng bộ xã gắn việc thực hiện Nghị quyết 228 với việc thực hiện Nghị quyết 23, chỉ thị 192, chỉ thị 209 của Trung ương đưa việc thực hiện điều lệ Hợp tác xã vào Hợp tác xã nông nghiệp. Ngay từ những ngày đầu năm 1973 các chi bộ ở Tiên Nội đã học tập và kiểm điểm chống tư tưởng “Hoà bình nghỉ ngơi”, “xin nghỉ việc chung” để thoái thác nhiệm vụ phân công. Đồng thời khắc phục trong Đảng bệnh “lười học tập”, mà đảng viên phải coi là nghĩa vụ để nâng cao kiến thức và trình độ. Để củng cố các chi bộ vững mạnh về mọi mặt, Đảng bộ Tiên Nội đã phân công đảng viên vào những vị trí quan trọng của từng khâu chỉ đạo sản xuất như: làm đội trưởng đội sản xuất, đội trưởng đội giống, đội chăn nuôi lợn, đội thuỷ lợi 202 và tham gia lãnh đạo trong các tổ chức quần chúng thanh niên, phụ nữ, phụ lão... Đặc biệt những đảng viên về hưu có kinh nghiệm cũng đã tự nguyện nhận phân công công việc cụ thể. Việc sinh hoạt Đảng ở chi bộ đảm bảo họp đúng kỳ, đủ số lượng. Các chi bộ và tổ đảng đảm bảo duy trì mỗi tháng sinh hoạt một lần theo điều lệ qui định.

Thực hiện Nghị quyết số 225 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 02 của Tỉnh uỷ về công tác cán bộ, Đảng bộ xã Tiên Nội đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và qui hoạch cán bộ lâu dài cho những năm sau, đồng thời coi trọng thường xuyên công tác phát triển Đảng một cách đều đặn. Từ năm 1965 đến năm 1975 các chi bộ đều kết nạp được đảng viên, chủ yếu là đoàn viên thanh niên ưu tú. Năm 1975 Đảng bộ đã mở các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị tại xã. Hầu hết các đồng chí đảng ủy viên, Bí thư và Phó bí thư chi bộ, trưởng

các ban ngành của xã đều đến dự học chương trình giáo dục lý luận cơ sở. Xã Tiên Nội cùng với các xã Mộc Bắc, Tiên Ngoại là những xã được Huyện uỷ Duy Tiên công nhận là xã duy trì tốt công tác bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở.

Đầu năm 1975 cách mạng miền Nam bước vào thế tiến công dồn dập. Sự nghiệp cách mạng bước sang một giai đoạn mới đòi hỏi Đảng bộ phải nỗ lực vươn lên, ra sức khôi phục phát triển kinh tế văn hoá, bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời làm tốt nhiệm vụ chi viện cho cách mạng miền Nam. Năm 1975 là năm triệt để thực hiện luật nghĩa vụ quân sự, xã Tiên Nội đã giao quân đầu năm 1975 gần gấp 2 lần các năm trước và là xã giao quân nhanh gọn, vượt chỉ tiêu huyện giao. Tháng 2- 1975, Đảng bộ xã Tiên Nội phát động nhân dân thực hiện phong trào thi đua với Miền Nam “Mỗi người làm việc bằng hai”. Riêng đoàn thanh niên có phong trào “Tinh nguyện vượt mức kế hoạch”. Ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, miền Nam hoàn toàn giải phóng, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta, cách mạng nước ta bước sang một giai đoạn mới, cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, quân và dân xã Tiên Nội được Đảng, Nhà nước tặng thưởng hai Huân chương chiến công hạng hai và hạng ba, một Huân chương lao động hạng hai, 435 Huân chương kháng chiến các loại, 252 Huy chương kháng chiến hạng một và hạng hai và nhiều Huy chương kháng chiến các loại, cùng bằng khen. Toàn xã có 1892 người con lên đường đánh Mỹ, có 143 người con hy sinh cho độc lập tự do của dân tộc, 113 thương, bệnh binh,

Chặng đường dài hơn 20 năm (1954- 1975) xây dựng chủ nghĩa xã hội và trực tiếp tham gia đánh thắng hai lần chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ. Đồng thời làm tốt nghĩa vụ chi viện sức người , sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Với thành tích của mình, nhân dân xã Tiên Nội tự hào đã góp một phần không nhỏ cho công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Chương VI

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN TIÊN NỘI CÙNG CẢ NUỐC THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LUỢC XÂY DỤNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975 – 1985)

I - ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ GÓP PHẦN VÀO CÔNG CUỘC ĐẤU TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975 – 1980)

Mùa xuân năm 1975, quân và dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã thần tốc chớp thời cơ giải phóng miền Nam vào 30 – 4. Chính quyền tay sai của Mỹ đầu hàng không điều kiện. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, Tổ quốc Việt Nam hoàn toàn thống nhất. Ngày 29/5/1975, Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III) đã đề ra nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới là: “Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thành quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa”.

Ngày 24/4/1976, cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội khoá VI được diễn ra trên cả nước. Quốc hội đưa ra nhiều quyết định quan trọng: Đổi quốc hiệu “Nước Việt Nam dân chủ cộng hoà” thành “Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/ 1976) đã đề ra đường lối chung và đường lối phát triển kinh

tế, nhằm khắc phục hậu quả chiến tranh, đồng thời thông qua kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 – 1980) với hai mục tiêu cơ bản: Xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội và hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước. Đại hội đổi tên Đảng lao động Việt Nam thành Đảng cộng sản Việt Nam để phù hợp với mục tiêu của Đảng đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội mà mục tiêu cuối cùng là xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam.

Tháng 01/1976, Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh ra Nghị quyết số 01- NQ/TU về phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế năm 1976 và phát động chiến dịch Hà Nam Ninh với 6 mũi tiến công, xác định nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh là: “xây dựng kinh tế, trong đó yêu cầu quan trọng và cấp bách là đẩy mạnh phát triển nông nghiệp. Trọng tâm là giải quyết tốt vấn đề lương thực, thực phẩm. Hoàn thiện quan hệ sản xuất theo hướng tổ chức lại sản xuất và cải tiến quản lý từ cơ sở”. Tháng 10/1976, Đại hội Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ XIII được triệu tập, Đại hội đánh giá bước đầu thực hiện Nghị quyết số 01 của Tỉnh uỷ và đề ra phương hướng chỉ đạo các xã triển khai cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, hình thành 3 tiểu vùng kinh tế kỹ thuật trong nông nghiệp và tập trung vào vùng lúa để phát huy thế mạnh sẵn có của các xã trong toàn huyện.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII, Đảng bộ xã Tiên Nội tiếp tục chỉ đạo, tổng kết qua một năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI và thực hiện chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội 2 năm còn lại (1976 – 1977). Trong hai tháng 8 và 9 năm 1975, thời tiết khá phức

tập lúa bị úng ngập, toàn xã đã tập trung mọi phương tiện để chống úng, cứu lúa, vì vậy vụ này năng suất lúa đạt thấp 40,5 tạ/ha. Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi lợn, vịt, cá để đưa chăn nuôi lên ngành sản xuất chính; tích cực sản xuất nhiều hàng tiêu dùng và đóng góp để xuất khẩu trong huyện và tỉnh. Nhìn chung sản xuất nông nghiệp đã phát triển, năm 1975 diện tích cấy lúa của xã vượt kế hoạch trên giao. Các hợp tác xã đã chỉ đạo đưa một số giống lúa vào sản xuất có năng suất cao như: Nông nghiệp 22, Nông nghiệp 5, Nông nghiệp 6, năng suất lúa bình quân toàn xã đạt 4,5 tấn/ha. Các Hợp tác xã đã hình thành các tổ chuyên như: Tổ chăn nuôi, tổ thuỷ lợi, tổ giống, tổ khoa học kỹ thuật, tổ ngành nghề. Hoạt động của các tổ này khá sôi động trong phong trào sản xuất nông nghiệp sau những năm giải phóng miền Nam. Do mới thành lập, chưa có kinh nghiệm nên hiệu quả chưa cao.

Thực hiện Nghị quyết 61/CP của Hội đồng Chính phủ về tổ chức lại sản xuất, tổ chức cải tiến quản lý Hợp tác xã. Hợp tác xã nông nghiệp Tiên Nội vẫn duy trì chế độ quản lý chấm điểm ngày công, các sản phẩm của sản xuất (chủ yếu là lúa) được chia theo ngày công sản xuất. Do sáp nhập, toàn xã chỉ còn một Hợp tác xã, vì thế quy mô của các tổ chuyên sản xuất cũng lớn hơn và phát triển thêm, một số tổ chuyên như: Tổ vận tải, tổ trồng cây, tổ phân bón, tổ bèo dâu, làm đất. Nhiều tổ hoạt động khá hiệu quả, mương máng được tu sửa đảm bảo cho việc chủ động tưới tiêu. Nhiều thửa ruộng được tăng cường thả bèo dâu, các đội sản xuất đều có nhà chế biến phân, đã tạo điều kiện cho việc thâm canh lúa hiệu quả hơn, thuận lợi hơn. Sản xuất vụ đông được đẩy mạnh. Kết quả nổi bật cả về mở rộng diện tích và tăng sản lượng,

năm 1977 – 1978 có 15 ha, đạt sản lượng gần 50 tấn. Cây khoai lang, Khoai tây trồng trên chôn hai vụ lúa đã cho thu nhập cao, góp phần giải quyết lương thực cho nhân dân và phát triển chăn nuôi, từng bước đưa vụ đông trở thành vụ sản xuất chính trong các năm tiếp theo.

Phong trào chăn nuôi của xã vẫn được giữ vững. Tổng đàn lợn bình quân hai năm đạt 2186 con bằng 85% kế hoạch và 107% so với năm 1976, đứng thứ 3 toàn huyện về thực hiện kế hoạch giao. Phong trào chăn nuôi phát triển mạnh có ý nghĩa cách mạng, Hợp tác xã đã tích cực đi vào tổ chức lại việc chăn nuôi lợn tập thể theo hướng tập trung chuyên môn hoá có quy mô từ 300 đến 500 con, lợn lai kinh tế từ 10% năm 1977 lên 25% năm 1978. Đàn trâu cầy kéo được giữ vững, tổng đàn có 206 con, đàn trâu sinh sản tăng 10% so với kế hoạch. Đàn cá phát triển khá và vượt kế hoạch, cá giống tăng 20% so với kế hoạch, cá thịt tăng 5%, phong trào xây dựng “Ao cá Bác Hồ” được mở rộng. Là xã khá toàn huyện trong phong trào nuôi cá nước ngọt.

Kết hợp với sản xuất nông nghiệp, phong trào sản xuất tiểu thủ công nghiệp ở tất cả các luỹ tre xanh trong xã cũng được phát triển như nghề mộc, may, mây tre đan, nề xây dựng, gò hàn, cơ khí, giết mổ thịt lợn... Nhìn chung các thôn xóm trong xã hàng năm sản xuất ổn định mang tính tự phát. Nhưng đây là hướng vươn lên để phát triển nhiều ngành nghề khác. Cùng với sự vươn lên của sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Công tác giáo dục, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng cũng được đẩy mạnh. Các trường cấp I và cấp II số học sinh vẫn duy trì các độ tuổi đi học đều đặn, tỷ lệ học sinh vào cấp III ngày càng tăng. Công tác văn hoá thông tin

cũng được củng cố và có nhiều tiến bộ. Đài truyền thanh của xã thường xuyên truyền những hoạt động của hợp tác xã, đặc biệt là đã đưa lên đài truyền thanh những thông báo lịch gieo cấy, kỹ thuật chăm sóc lúa và những thôn tin về hoạt động văn hoá văn nghệ, người tốt, việc tốt, đồng thời phê phán các hiện tượng tiêu cực, chống các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, xây dựng nếp sống văn minh gia đình văn hoá mới, con người mới xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện Chỉ thị số 67 ngày 01/3/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phát động toàn dân chuẩn bị mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu và chỉ đạo của Huyện ủy với trọng tâm là xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, áp dụng nhanh tiến bộ khoa học, đảm bảo đời sống nhân dân, ra sức tăng cường về quốc phòng, bảo vệ an ninh ở từng địa phương. Đảng bộ xã Tiên Nội đã xây dựng một trung đội dân quân tự vệ mạnh, trên cơ sở các đội tự vệ của các thôn. Tỷ lệ đảng viên chiếm trong trung đội tự vệ 20%. Đồng thời tổ chức luyện tập theo phương án phòng thủ tác chiến. Dân quân tự vệ sau khi luyện tập đã tổ chức thi bắn đạn thật của huyện tổ chức, đạt loại giỏi. Ngoài việc tổ chức và luyện tập sẵn sàng chiến đấu, Ủy ban nhân dân xã tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức trong nhân dân nhằm nâng cao ý thức giác ngộ và hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn mới của kẻ địch. Trong thời gian 1979 – 1980, tình hình phức tạp tại biên giới phía Bắc và tây Nam. Thực hiện lệnh tổng động viên xã có 72 người tham gia tái ngũ lên đường chiến đấu bảo vệ biên giới của Tổ quốc. Sau đó xã Tiên Nội lại tổ chức hai đợt tăng cường cán bộ, đảng viên lên các tỉnh Hoàng Liên Sơn, Lao Cai, Cao Bằng để công tác, lao động sản xuất sẵn sàng chiến đấu bảo vệ biên giới của Tổ quốc. Đợt 1 đi đầu tháng 9/1978 có 24 cán bộ, đảng viên do

đồng chí Nguyễn Văn Lược làm trưởng đoàn; đợt 2 đi ngày 24/01/1979 có 6 cán bộ, đảng viên do đồng chí Nguyễn Mỹ làm đoàn trưởng. Cùng phong trào cả nước, xã Tiên Nội lại tiếp tục đóng góp lương thực, thực phẩm và động viên thanh niên nhập ngũ bảo vệ biên giới phía Bắc và tây Nam của Tổ quốc.

Triển khai tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII, XIV về công tác xây dựng Đảng. Công tác kiện toàn xây dựng Đảng ở Tiên Nội được chú trọng. Ở các cơ sở thời gian này đã tăng cường thêm nguồn lao động do quân nhân phục viên trở về địa phương, trong đó có cả cán bộ, đảng viên đã kinh qua chiến đấu ở nhiều chiến trường. Thời gian 1975 – 1977, Đảng bộ có 10 chi bộ ngắn liền với địa giới hành chính các thôn đó là: Chi bộ Sao La, Đoài, Nguyễn, Nhất, Trì, Ngô Thượng, Ngô Xá, Kim Lũ, Hoà Trung A, Hoà Trung B. Bí thư Đảng bộ xã là đồng chí Nguyễn Đức Huấn. Số lượng đảng viên trong Đảng bộ tăng thời kỳ này chủ yếu là các đồng chí trong lực lượng vũ trang nghỉ chế độ trở về địa phương. Đến năm 1976, Đảng bộ mới phát triển được 7 đảng viên mới.

Thực hiện Chỉ thị số 72 - CT/TW, ngày 08/5/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường công tác xây dựng Đảng, kiện toàn củng cố tổ chức Đảng”; Chỉ thị số 83 – CT/TW, ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương về phát thẻ đảng viên. Đảng bộ xã đã triển khai kiểm điểm và đánh giá, phân loại đảng viên, đồng thời sắp xếp lại các tổ chức Đảng theo đội sản xuất. Đảng bộ có trên 200 đảng viên được chia thành 18 chi bộ: ở Sa Lao có 1 chi bộ, Đoài có 3 chi bộ, Nguyễn 1 chi bộ, Nhất 2 chi bộ, Trì 1 chi bộ, Ngô Thượng 2

chi bộ, Ngõ Xá 1 chi bộ, Kim Lũ 1 chi bộ, Hoà Trung A 2 chi bộ, Hoà Trung B 3 chi bộ và 1 chi bộ cơ khí thủ công nghiệp. Sau khi kiện toàn, công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng được tăng cường và chú trọng, công tác kiểm tra được tiến hành đều đặn, vì thế công tác sinh hoạt của các tổ chức Đảng được thường xuyên và nâng cao chất lượng. Một số chi bộ hoạt động yếu và trung bình đã vươn lên. Thông qua Đại hội các chi bộ đã bâu đủ số cấp uỷ viên, số cán bộ cũ qua việc chấn chỉnh, phê bình và tự phê bình vẫn được cán bộ, đảng viên và nhân dân tín nhiệm, tin tưởng đa số vẫn tham gia trong cấp uỷ

Tuy vậy, công tác xây dựng Đảng còn bộc lộ nhược điểm cần phải nhanh chóng khắc phục. Công tác tuyên truyền, công tác tư tưởng chưa chuyển biến kịp tình hình, kém tính chiến đấu, một vài cấp uỷ cơ sở thiến đấu tranh, còn có tư tưởng cục bộ, bảo thủ do vậy ảnh hưởng đến chất lượng của tổ chức Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, bộ máy chính quyền và các đoàn thể đã nêu cao vai trò trong việc đẩy mạnh các phong trào cách mạng. Chính quyền xã vừa thực hiện quản lý các mặt hoạt động, nhưng lại vừa tiếp tục chỉ đạo hợp tác xã, chỉ đạo sản xuất và các mặt hoạt động của đời sống xã hội. Đường giao thông của xã ở các thôn xóm được rải mặt cứng bằng nguyên liệu ở địa phương được vận chuyển từ lò gạch, lò vôi và một số đá mua ở Kiện Khê cũng đã khắc phục được lây lội thuận tiện cho đi lại và sản xuất. Trường học được củng cố xây lại cấp 4 và ngói hoá 100% cả trường cấp II và hai trường cấp I, trạm xá cũng xây dựng mới gần khu trung tâm của xã để tiện khám, chữa bệnh và làm công tác phòng bệnh, khám

thai, đỡ đẻ. Đội ngũ cán bộ y tế chưa nhiều kinh nghiệm nhưng đã được tổ chức thường trực tại xã và duy trì đội ngũ y tá ở các thôn.

Việc lãnh đạo các đoàn thể được Đảng bộ chú trọng, các đoàn thể đã phát huy vai trò là nòng cốt trong việc tuyên truyền, vận động quần chúng trong các phong trào. Tháng 3/1975, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động phong trào “thực hiện nam nữ bình đẳng”. Phụ nữ Tiên Nội đã tích cực trong việc đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, tích cực học tập để nâng cao trình độ, tổ chức tốt gia đình và nuôi dạy con theo 5 điều Bác Hồ dạy. Phong trào lên mạnh, hàng trăm phụ nữ đăng ký thực hiện theo tiêu chuẩn các phong trào. Tháng 01/1978, Ban Chấp Trung ương Đoàn thanh niên (khoa 3) phát động phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể” bao gồm 3 nội dung của phong trào thanh niên là: xung kích trong lao động sản xuất; sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc; học tập, rèn luyện xây dựng cuộc sống mới. Đoàn thanh niên Tiên Nội đã thực hiện theo mô hình thôn đội. Các tổ chuyên sản xuất chủ yếu là đoàn thanh niên tham gia. Trong chiến tranh bảo vệ biên giới Tổ quốc năm 1979, nhiều đoàn viên thanh niên hăng hái lên đường bảo vệ chủ quyền quốc gia của dân tộc. Trong phong trào ba xung kích làm chủ tập thể, năm 1978 – 1979 Đoàn thanh niên xã Tiên Nội được Trung ương Đoàn tặng bằng khen, Tỉnh đoàn tặng giấy khen.

Hội người cao tuổi, cũng được Đảng uỷ chỉ đạo và củng cố tổ chức cơ sở hội hoạt động đúng phương hướng, đáp ứng nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Phong trào “Ba giỏi” của các cụ phụ lão đã có hiệu quả thiết thực, nhiều thửa ruộng bỏ hoang đã được phục hoá, nhiều ngả đường, bờ ruộng đã được

các cụ trống cây lấy gỗ và cây phân xanh. Phong trào thực hiện chính sách hậu phương quân đội, giúp đỡ các gia đình thương binh liệt sỹ được các hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện. Tuy còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong giai đoạn này vấn đề lương thực và đời sống vẫn là mục tiêu lãnh đạo của Đảng bộ, từng bước giải quyết, nhưng kết quả đạt được của phong trào 1975 – 1980 là ở chỗ chuyển từ quản lý đơn thuần sang quản lý hạch toán kinh tế, chuyển từ lao động thủ công sang từng bước cơ giới hoá, hoá học hoá. Từ chỗ sản xuất nông nghiệp ở xã phụ thuộc hoàn toàn vào thời tiết, vào kế hoạch của trên, nay đã từng bước được cải tiến, sản xuất của hợp tác xã phải gắn với hiệu quả không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân. Việc hoàn thiện quan hệ sản xuất ở nông thôn đã gắn với việc thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, sản xuất bước đầu đã được điều chỉnh, thâm canh bằng khoa học kỹ thuật, sự chỉ đạo của Đảng bộ và các chi bộ trực tiếp hơn, thiết thực hơn... Trong đời sống và trong sản xuất đã chủ động không còn phụ thuộc nhiều về thời tiết, không còn là sự cầu may. Đây cũng là những đổi mới, những nhận thức, tạo điều kiện cho sự phát triển trong tương lai của xã Tiên Nội.

II - THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM (1981 – 1985)

Xã Tiên Nội bước vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 1981 – 1985 trong điều kiện đất nước và địa phương đang gặp khó khăn, nền kinh tế của đất nước qua một số năm bao cấp, phát triển thì giai đoạn này lâm vào suy thoái khủng hoảng, kẻ địch lợi dụng ta khó khăn thực hiện bao vây cấm vận và tuyên truyền, kích động.



Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Hợp tác xã nông nghiệp xây dựng năm 1982

Nhằm tháo gỡ khó khăn nhất là về kinh tế, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 9 (khoá IV) đã rút kinh nghiệm việc khoán sản phẩm có hiệu quả ở một số địa phương và ngày 13/01/1981 Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị số 100 về “cải tiến công tác khoán, mở rộng công tác khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”. Đến năm 1982, tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V cũng đã chỉ rõ: “Cần tập trung phát triển mạnh nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đưa nông nghiệp một bước tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁾. Tỉnh ủy cũng có Nghị quyết số 12 về công tác khoán. Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV cũng đề ra nhiều giải pháp để các Đảng bộ xã thực hiện triển khai Chỉ thị 100. Vụ mùa năm 1981, xã Tiên Nội đã thực hiện ở cơ sở và triển khai khoán trong việc gieo cấy lúa, mục tiêu của Đảng bộ Tiên Nội ở giai đoạn này trước mắt phải giải quyết vấn đề ăn và một phần mặc cho nhân dân, dù bất cứ giá nào cũng phải hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, để dần có tích luỹ, phát triển các công trình phúc lợi, vừa đảm bảo đời sống, từng bước tăng cường cơ sở vật chất cho địa phương.

Năm 1981, Đại hội Đảng bộ xã Tiên Nội tổ chức, Đại hội đã kiểm điểm những kết quả đạt được trong hai năm 1978 – 1980 và đề ra nhiệm vụ năm 1981 – 1982. Đồng chí Nguyễn Đức Huấn tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ. Quán triệt và triển khai đường lối phát triển nông nghiệp Nghị quyết Đại hội V của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ huyện Duy Tiên, Đảng bộ xã Tiên Nội đã thực hiện mục tiêu giai đoạn 1981 – 1982 là: Đảng bộ đoàn

(1) Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V

kết, nhất trí, tập trung lãnh đạo nhân dân vượt qua khó khăn, để tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất theo Chỉ thị 100 của Trung ương, để đến năm 1983 – 1985 có đà phát triển bằng những địa phương điển hình trong huyện. Đây cũng là những thử thách khó khăn cho sự lãnh đạo của Đảng bộ. Năm 1981 – 1982, thiên tai liên tiếp dồn dập, chế độ dong công, phóng điểm tràn lan của một thời gian dài vẫn ảnh hưởng cho sản xuất. Để khắc phục tình trạng này, Đảng bộ, Ủy ban nhân dân xã đã lãnh đạo hợp tác xã nông nghiệp thực hiện theo Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động” thay thế cho phương pháp khoán cũ đã lỗi thời⁽¹⁾. Trước kia xã viên hợp tác xã thực hiện phân phối theo ngày công, nay xã viên được nhận ruộng, nhận vật tư, tự mình thu hoạch sau đó giao nộp cho hợp tác xã phần sản lượng theo định mức chung, Chỉ thị 100 của Ban Bí thư và Nghị quyết 12 của Tỉnh ủy đã được Huyện ủy triển khai quán triệt và cử cán bộ xuống tận các địa phương giúp đỡ thực hiện. Trong một thời gian ngắn tại xã Tiên Nội các chi bộ, các đội sản xuất đã lên phương án triển khai. Kết quả, xã viên hợp tác xã đều phấn khởi tận dụng thời gian, tận dụng khai hoang phục hoá và chủ động các khâu như chăm bón, tưới tiêu và phòng trừ sâu bệnh. Những cụ già, các cháu nhỏ trước kia không tham gia lao động theo chế độ bình công chấm điểm thì thời gian này cũng tham gia làm những công việc thích hợp. Do vậy, mặc dù năm 1981, 1982 xảy ra bão úng, hạn, sâu bệnh dồn dập, nhưng thiệt hại đều hạn chế, diện tích cấy lúa tăng hơn năm 1980 và đạt 105% kế hoạch

(1) Khoán cũ gọi là 3 khoán: Khoán sản lượng, khoán chi phí, khoán công điểm do hợp tác xã định ra

giao, năng suất lúa 1981 đạt 50,6 tạ/ha, vụ chiêm xuân năm 1982 đạt 30 tạ/ha. Đây là thắng lợi của Tiên Nội do sắp xếp lại sản xuất và thay đổi cơ chế sản xuất nông nghiệp theo Chỉ thị 100 của Trung ương.

Năm 1985, việc quản lý sản xuất của xã Tiên Nội đã thuận lợi hơn, đặc biệt là tập trung cao độ cho sản xuất nông nghiệp, nên kết quả sản xuất nông nghiệp những năm cuối của kế hoạch 5 năm (1981 – 1985) ở Tiên Nội đã có nhiều khởi sắc. Kế cả diện tích, năng suất, sản lượng đều tăng lên 10 – 12% so với những năm trước, đời sống của xã viên hợp tác xã được nâng cao một bước.

Phong trào chăn nuôi phát triển cũng đi vào ổn định, chủ yếu ở Tiên Nội vẫn là đàn lợn, đàn gia cầm và thả cá. Đặc biệt từ khi có phong trào “Ao cá Bác Hồ” thì phong trào nuôi cá đã có chiều sâu, nhân dân Tiên Nội không chỉ thả cá mà đã có nhiều hộ thực hiện thâm canh, đưa khoa học kỹ thuật vào nuôi cá kết hợp nuôi gia cầm, thuỷ cầm cho thu nhập cao. Phong trào trồng cây nhân dân không chỉ sôi nổi vào mùa xuân không chỉ là lấy gỗ, bông mát mà trở thành hiệu quả thu nhập của nhiều hộ gia đình. Ngoài việc thực hiện trồng cây lấy gỗ, nhiều hộ đưa cây ăn quả vào vườn để trồng. Phong trào cải tạo vườn tạp ở Tiên Nội đã đem lại thu nhập đáng kể.

Cùng với sản xuất nông nghiệp, việc lãnh đạo sản xuất tiểu thủ công nghiệp cũng đi vào chiều sâu. Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã tiếp tục động viên, duy trì các ngành nghề truyền thống như may mặc, thợ mộc, nề thợ xây, gò hàn tôn thiếc, mây giang đan, đan thúng... Hàng tiểu thủ công nghiệp của Tiên Nội do cơ chế thay đổi cũng đã “bung ra” mở ra những triển vọng mới. Số lao động từ năm 1981 – 1984 ổn định, do

khoán sản phẩm và một số khâu tự chủ nên nghề phụ đã tạo ra thu nhập của người lao động được nâng lên rõ rệt.

Hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng vẫn hoạt động có hiệu quả, nhưng trong những năm 1981 – 1985 cũng có chuyển đổi và mở rộng thêm cùng với sự chuyển đổi của nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Ngoài việc đảm bảo hàng hoá theo định lượng, hưởng theo hoa hồng, việc phân phối lưu thông cũng đi vào hạch toán kinh tế. Hợp tác xã mua bán cũng tăng cường khai thác hàng ngoài diện theo giá thoả thuận về phục vụ cho nhân dân.

Về sự nghiệp giáo dục, năm 1981 – 1982, xã có 3 trường học gồm trường cấp II Tiên Nội và hai trường cấp I (cấp 1A được xây dựng ở thôn Nguyễn, trường cấp 1B được xây dựng ở khu đình thôn Ngô Thượng, trường cấp II được xây dựng ở thôn Nguyễn). Năm 1983 – 1985, trường cấp I và cấp II xã Tiên Nội và trường mầm non đều được ngói hoá và tu sửa vững chắc, học sinh đều có đủ bàn ghế ngồi học. Chất lượng học sinh ổn định và ngày càng nâng cao. Học sinh chuyển lớp đạt 99% học sinh chuyển cấp đạt 98%. Đặc biệt số lượng học sinh trung học cơ sở của Tiên Nội thi đỗ vào học tại trường phổ thông trung học Duy Tiên A và B ngày càng đông.

Công tác y tế cũng được Đảng bộ và nhân dân Tiên Nội quan tâm, trước kia trạm y tế xã với diện tích 5 gian cấp 4, đội ngũ cán bộ cũng thiếu. Năm 1981, trạm y tế xã được xây dựng lại với diện tích 12 gian, tuy là nhà cấp 4 nhưng đã khang trang hơn và địa điểm chuyển về trung tâm gần Uỷ ban nhân dân xã. Đội ngũ cán bộ y tế đã tăng cường thêm. Công tác đã được Đảng bộ và chính quyền xã đã quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt hai nhiệm vụ là phòng bệnh, chữa bệnh

và thực hiện tốt việc sinh đẻ có kế hoạch. Trạm thường xuyên tuyên truyền và thực hiện việc tiêm phòng các loại bệnh lây lan, tuyên truyền giữ gìn vệ sinh thôn xóm chống bệnh sốt rét, thực hiện ba công trình vệ sinh ở hộ gia đình. Công tác kế hoạch hoá gia đình được vận động mạnh mẽ, các chi bộ, đội sản xuất được giao chỉ tiêu để vận động, kết quả tỷ lệ sinh đẻ tự nhiên giảm xuống còn 1,8 – 1,9%.

Công tác văn hoá – thông tin được kiện toàn, xã có một đồng chí là trưởng ban và thành lập mỗi thôn một tổ thanh niên xung kích để tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Nhiều phong trào sôi nổi và hoạt động có hiệu quả một phần do kết quả vận động và động viên kịp thời mang lại khá như phong trào xây dựng đời sống văn hoá, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, phong trào mua công trái xây dựng Tổ quốc. Có nhiều tổ hoạt động tốt như: Ngô Thượng, Ngô Xá, Đoài, Nguyễn, Nhất và Hoà Trung. Đội văn nghệ xã Tiên Nội đã xây dựng được nhiều vở kịch nói, hát chèo về chống tệ nạn xã hội, vận động phong trào thi đua lao động sản xuất tiết kiệm, xây dựng quê hương giàu đẹp khi đi Hội thi đều được tỉnh, huyện khen thưởng.

Thực hiện Thông bá số 74 – TB/TW và Chỉ thị số 79 – CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá V) về công tác phê bình và tự phê bình trong Đảng, công tác xây dựng Đảng được triển khai khá toàn diện. Đảng bộ xã đã lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị, xã hội triển khai và hoạt động có hiệu quả. Cuộc vận động xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh gắn với việc xây dựng cơ sở được gắn kết chặt chẽ. Từng đảng viên, từng chi bộ có chuyển biến tích cực. Chính vì vậy trong thời gian từ năm 1981 – 1985, về

mặt tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền luôn ổn định. Thực hiện Chỉ thị số 34 CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá V) chỉ đạo về công tác kiểm tra, Đảng bộ Tiên Nội đã gắn liền với công tác kiểm điểm ở xã. Những sai phạm, vướng mắc đều kịp thời chấn chỉnh, xử lý; nhiều chi bộ đã vươn lên tiến bộ được nhân dân tín nhiệm. Trong bốn năm, 1982 – 1985 Đảng bộ đều đạt trong sạch vững mạnh. Thời gian này công tác kiểm tra Đảng có nhiều chuyển biến tốt về nhận thức và đi vào nề nếp. Đảng bộ xã Tiên Nội đã được Huyện ủy Duy Tiên đánh giá cao và công nhận là đơn vị thực hiện tốt nề nếp giữ gìn kỷ luật Đảng.

Tháng 4 – 1981, thực hiện việc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, Đảng bộ đã chỉ đạo, tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân. Chính quyền được củng cố, các chức danh được kiện toàn. Từ năm 1981 – 1985, đồng chí Nguyễn Văn Canh làm Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã; các chức danh khác cũng được sắp xếp, kiện toàn hoàn chỉnh. Vì vậy, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương đều hoàn thành tốt. Công tác phổ biến đường lối, pháp luật triển khai kịp thời, công tác thanh tra, kiểm tra có nhiều cố gắng phục vụ cho nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội. Quyền làm chủ của nhân dân được tôn trọng, bộ máy của chính quyền xã được củng cố, phương thức, lề lối làm việc bước đầu được cải tiến. Trong sinh hoạt và hoạt động của chính quyền địa phương đã thực hiện tốt nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, nêu cao vai trò của người đứng đầu.

Các phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân được phát động thường xuyên và có hiệu quả, nổi bật là phong trào của Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh,



*Trạm điện xã Tiên Nội xây dựng năm 1983
phục vụ kịp thời sản xuất và đời sống*

Hội Nông dân, Hội Phụ nữ. Phong trào: Người phụ nữ mới xây dựng Tổ quốc, phong trào ba xung kích làm chủ tập thể của Đoàn thanh niên vẫn được duy trì tốt. Trong giai đoạn 1981 – 1983, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên thực sự là nòng cốt tuyên truyền và là người thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư, Chỉ thị 22 của Tỉnh uỷ về thực hiện chế độ khoán mới. Giai đoạn 1983 – 1985, Đoàn thanh niên phát động phong trào “Hành quân theo bước chân những người anh hùng” và phong trào “Hành quân theo chân Bác”. Qua các phong trào này, nhận thức và trách nhiệm của thế hệ trẻ nâng lên, nhiều công trình mang tên thanh niên gắn với phong trào như: “Thửa ruộng thanh niên” và “Ao cá thanh niên”. Những hoạt động tình nghĩa của các đoàn thể giúp nhau vượt khó, giúp đỡ những gia đình chính sách và thực hiện chính sách hậu phương quân đội vẫn duy trì và phát động mạnh. Để đẩy mạnh hơn nữa trong sản xuất nông nghiệp, Hội Nông dân phát động phong trào “Ba cuộc cách mạng nhằm phát triển sản xuất”. Hội đã mở các lớp tập huấn hướng dẫn đưa giống mới phù hợp và có năng suất cao vào đồng ruộng; thực hiện các biện pháp áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm thâm canh cho cây lúa. Phong trào của các tổ chức quần chúng đã làm những hoạt động thường ngày ở Tiên Nội sôi động thêm, sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp dần đi vào ổn định, đường làng, ngõ xóm ngày càng sạch đẹp hơn, trật tự an ninh thôn xóm được giữ vững, nghĩa vụ đối với Nhà nước xã Tiên Nội đều hoàn thành.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, phát triển kinh tế - văn hoá, xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể. Đảng bộ và nhân dân Tiên Nội đã

giành được trong những năm 1981 - 1985 thật đáng trân trọng, song nhìn tổng thể những yêu cầu đặt ra của cách mạng, những yêu cầu đặt ra của địa phương, đặc biệt là việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân thì vẫn còn một số thiếu sót tồn tại nổi lên là: kinh tế - xã hội phát triển chưa xứng đáng với tiềm năng, lĩnh vực nông nghiệp đã xuất hiện tình trạng định sản lượng khoán thấp; việc cung ứng vật tư còn chậm, hợp tác xã không điều hành được sức kéo, tưới tiêu, sản phẩm còn khê đọng, chăn nuôi nhiều hộ và tập thể có điều kiện nhưng vẫn phát triển nhỏ lẻ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp vẫn mang tính chất nghề phụ chưa vươn mạnh, vươn xa; sự nghiệp văn hoá, giáo dục chất lượng chưa cao, cơ sở vật chất chưa đầy đủ, việc huy động nhóm trẻ ra lớp và thực hiện nuôi dạy trẻ chưa đảm bảo. Công tác y tế chưa đầy mạnh, cán bộ còn thiếu, nhất là ở thôn, xóm chưa phát huy cao được. Những điển hình tiên tiến trong các phong trào chưa được nhân rộng kịp thời và duy trì đều đặn. Trong công tác xây dựng Đảng đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng nhìn chung việc giáo dục chính trị, tư tưởng, duy trì học tập chưa được quan tâm đúng mức, chưa sát với việc phát triển của kinh tế, địa phương. Tinh chiến đấu và tự phê bình trong Đảng còn hạn chế, một số giảm sút. Một số đảng viên chưa nhận thức và thấy khó khăn chung của đất nước, còn bảo thủ, thiếu niềm tin, còn tuỳ tiện trong việc chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. Việc xây dựng các chi bộ vững mạnh một số tổ chức Đảng chưa được quan tâm đúng mức, quản lý đảng viên còn lỏng lẻo, một vài nơi nội bộ chưa đoàn kết, thống nhất, việc xây dựng thực hiện quy hoạch cán bộ chưa được chú trọng, do đó việc đào tạo, bồi dưỡng chưa kịp thời khi có biến động; công tác

vận động quần chúng chưa được các cấp uỷ Đảng thực sự quan tâm, còn giao khoán công việc, do vậy phong trào không được thường xuyên liên tục, còn mang tính tự phát, cá nhân; chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp thực hiện nhiệm vụ của địa phương.

Trong 10 năm (1975 – 1985), kể từ ngày đất nước ta hoàn toàn thống nhất, huyện Duy Tiên nói chung, xã Tiên Nội nói riêng đã trải qua những thử thách, khó khăn ác liệt do bão lũ, hạn hán, sâu bệnh... cộng với hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đã làm cho nền kinh tế vốn lạc hậu lại càng gặp khó khăn.

Với tinh thần vượt khó, dám nghĩ, dám làm, bám sát vào chủ trương, đường lối của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, thứ V, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ XIII, XIV, XV, Đảng bộ xã Tiên Nội đã đoàn kết nhất trí, từng bước đẩy lùi khó khăn, đi sâu, đi sát vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện. Đồng thời làm tốt việc sơ kết, tổng kết, rút ra những bài học bổ ích đã lãnh đạo nhân dân làm chuyển biến tích cực các phong trào, đã đưa xã Tiên Nội từ chỗ dân thiếu ăn, thiếu lương thực, ngành nghề kém phát triển thành xã Tiên Nội đã có năng suất lúa đạt trên 5 tấn thóc/ha. Cơ sở vật chất kỹ thuật bước đầu được xây dựng, từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Chương VII

ĐẢNG LÃNH ĐẠO SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, GIỮ VỮNG AN NINH KHÔNG NGÙNG NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1986 – 1996)

I - ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BUỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI. THỰC HIỆN 4 CHƯƠNG TRÌNH KINH TẾ LỚN (1986 - 1990)

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp do việc triển khai mạnh mẽ Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư, đã có tác động tích cực đến thành phần và cơ cấu của nền kinh tế. Nhưng kết quả của nền kinh tế chưa nâng lên bao nhiêu thì về việc điều chỉnh giá – lương - tiền vào cuối năm 1985 đã đưa nền kinh tế vào khủng hoảng, sản xuất lại bắt đầu đình trệ ở nhiều ngành, phân phối lưu thông rối ren đã làm cho đời sống nhân dân, đặc biệt là cán bộ đang hưởng chế độ ngân sách Nhà nước gặp khó khăn.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI diễn ra tại Hà Nội. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng tình hình đất nước. Đại hội đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, chuyển cơ chế từ tập trung quan liêu bao cấp sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, bắt đầu triển khai trong lĩnh vực kinh tế với 3 chương trình lớn là: sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ IV và Đại hội Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ XVI đã quán

triết sâu sắc tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng. Để đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, Huyện uỷ Duy Tiên đã xây dựng chương trình, kế hoạch và mục tiêu phấn đấu trong giai đoạn 1986 - 1990: Theo đó, toàn huyện sẽ soát xét, điều chỉnh cơ cấu kinh tế của từng vùng cho hợp lý; xây dựng đề án phát triển nông nghiệp toàn diện, tập trung hoàn thành tốt chỉ tiêu lương thực, thực phẩm; xây dựng đề án cho công tác lưu thông phân phối. Thông qua đề án phát triển tiểu thủ công nghiệp địa phương, tập trung chỉ đạo chương trình phát triển sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Căn cứ vào chương trình công tác và chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện uỷ, Đảng bộ xã Tiên Nội đã lãnh đạo nhân dân từng bước tháo gỡ khó khăn, thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, đổi mới cách nghĩ, cách làm. Trong nông nghiệp, tập trung bố trí lại cơ cấu mảng vụ, cây trồng, vật nuôi, đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chương trình lương thực, thực phẩm. Tích cực phát triển mô hình VAC ở từng hộ gia đình⁽¹⁾.

Ngày 20/6/1987, Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh ra Nghị quyết số 32 – NQ/TU nhằm xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, thực hiện đúng nguyên tắc làm theo năng lực, hưởng theo lao động, đảm bảo quyền tự chủ trong sản xuất. Uỷ ban nhân dân xã Tiên Nội đã chỉ đạo Ban quản trị hợp tác xã nông nghiệp phải tính đúng, tính đủ chi phí hợp lý giá thành sản phẩm, loại bỏ các chi phí bất hợp lý trong sản xuất và thực hiện không bán sản phẩm thấp hơn giá thành. Sau khi bù đắp đủ chi phí, nộp thuế Nhà nước phải thực hiện để

(1) Mô hình kinh tế VAC là: phát triển vườn, ao, chuồng

lại 4 quỹ: quỹ tích luỹ, quỹ công ích, quỹ dự trữ và quỹ khen thưởng. Để đạt mục tiêu, trước mắt đẩy mạnh sản xuất lương thực, công tác thuỷ lợi, cải tạo đồng ruộng được tập trung tiếp tục cải tạo. Các kênh mương trên đồng ruộng Tiên Nội được đào, đắp nạo vét, các cống dẫn nước được tu sửa. Công tác phòng chống bão lũ được chỉ đạo chặt chẽ. Vụ đông xuân 1986, hợp tác xã nông nghiệp Tiên Nội đã đào đắp trên 1000m³ kênh mương và bờ vùng, bờ thửa. Ban Quản lý hợp tác xã đã chủ trương loại giống lúa có năng suất thấp, ít khả năng chịu biến đổi của thời tiết và sâu bệnh như NN6, đồng thời tăng diện tích gieo trồng lúa CR203 lên trên 50% diện tích. Năm 1986 – 1987, những năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và Nghị quyết lần thứ XVI Đảng bộ huyện, xã Tiên Nội đã đạt năng suất lúa 59,28 tạ/ha. Bình quân lương thực thực dân người đạt 300kg/người/năm. Đây là thành tựu không nhỏ, vì lần đầu tiên lương thực thực của hợp tác xã nông nghiệp được tự túc.

Sản xuất nông nghiệp phát triển, do đó chăn nuôi có điều kiện phát triển và mở rộng. Mật nước ao hồ được tận dụng để giao khoán, đấu thầu nuôi thả cá; đàn lợn được giữ vững, so với cùng kỳ năm trước tăng 6,7%. Đàn gia cầm và thuỷ cầm phát triển mạnh hơn, giống gà công nghiệp nhiều chủng loại được nuôi nhốt, gà công nghiệp bán ra thị trường có hiệu quả kinh tế cao. Hợp tác xã nông nghiệp tổ chức nuôi tập trung tại trại gà Hoà Trung đã nuôi từ 900 – 1000 con.

Tuy vậy, nhìn chung việc thực hiện mục tiêu “coi nông nghiệp là một mặt trận hàng đầu” và ưu tiên cho chương trình lương thực, thực phẩm vẫn phát triển chậm, chế độ khoán sản phẩm trong nội bộ hợp tác xã ở Tiên Nội vẫn đổi mới chậm.

Nghĩa trang liệt sỹ xã Tuy Lai năm 1988, tôn tạo năm 2003



Chính sách đối với sản xuất, lưu thông hàng hoá chưa chuyển biến mạnh, chưa phát huy hết tiềm năng hộ gia đình. Tình trạng khê định sản phẩm ngày càng tăng. Quản lý hàng hoá, tiền tệ còn lỏng lẻo. Trong thời gian cuối năm 1986, đầu năm 1987 tư tưởng chán ruộng của người làm nông nghiệp ở Tiên Nội đã xuất hiện, năm 1988 một bộ phận nhân dân lại lâm vào cảnh thiếu lương thực.

Tiếp tục thực hiện sự nghiệp đổi mới và đẩy mạnh thực hiện 4 chương trình sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, dân số và lao động để không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tái sản xuất mở rộng. Khắc phục hạn chế của Chỉ thị 100, ngày 05/4/1988 Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10 –NQ/TW về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp nhằm khai thác mọi tiềm năng lao động, vốn, đất đai, phát huy sức mạnh tổng hợp của các thành phần kinh tế. Tháng 4 năm 1988, Tỉnh uỷ có Nghị quyết số 08 –NQ/TU, Uỷ ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 453/QĐ – UB về đổi mới kinh tế trong nông nghiệp. Huyện uỷ Duy Tiên đã chỉ đạo các xã phải tiến hành khẩn trương một số nhiệm vụ để đưa “Khoán 10” vào cuộc sống, cụ thể phải làm tốt 4 vấn đề sau:

- Thực hiện chương trình làm hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu để phục vụ trực tiếp cho nhu cầu đời sống của địa phương, đồng thời tăng nhanh tại chỗ, mở rộng liên kết, liên doanh;
- Mở rộng ngành nghề đặc biệt coi trọng mở rộng ngành nghề thủ công trong nông nghiệp;
- Đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, phấn đấu kinh tế gia đình chiếm từ 30 – 40% tổng thu nhập ngoài phần nhận khoán;

- Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật đưa nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nhận khoán.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã Tiên Nội đã chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp thực hiện giao đất, hộ gia đình xã viên là đơn vị nhận khoán. Tháng 12/1988, thực hiện chia đất cho dân làm kinh tế gia đình (10%). Theo Quyết định 1087/QĐ-UB: Hộ xã viên được quyền chủ động toàn bộ quá trình sản xuất trên thửa ruộng mình nhận khoán theo kế hoạch chung của hợp tác xã; được quyền làm chủ sản phẩm làm ra sau khi đã nộp thuế, quỹ cho hợp tác xã; ruộng đất được giao ổn định từ 10 – 15 năm để người sử dụng yên tâm cải tạo đồng ruộng, yên tâm thâm canh để tăng năng suất. Đối với thùng đào, ao hồ cũng thực hiện đấu thầu để tận thu và chống bờ hoang hoá. Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị đúng như luồng gió mới đã thổi sinh khí kỳ diệu làm thay đổi nếp nghĩ, cách canh tác. Các hộ sản xuất nông nghiệp đi sâu vào thay đổi cơ cấu giống, tiếp thu nhanh khoa học kỹ thuật. Vì thế, sản xuất nông nghiệp ở Tiên Nội thực sự biến đổi mạnh chưa từng thấy. Trước năm 1988, năng suất lúa thường thấp hơn các xã khác thì vụ chiêm xuân và vụ mùa năm 1989 – 1990 đã tăng lên đến 6 tấn/ha, có hộ đạt 6,5 tấn/ha. Đời sống những người làm nông nghiệp ở Tiên Nội được ổn định và còn có dư một phần lương thực, thực phẩm để bán ra ngoài tỉnh và phát triển chăn nuôi tại gia đình.

Về sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, xã Tiên Nội đã tận dụng nguyên liệu sẵn có và mở rộng sản xuất hàng mây tre đan xuất khẩu. Giá trị tổng sản lượng năm 1987 đạt 14.082.920.000 đồng; năm 1988 đạt 16.503.960.000 đồng, bằng 104,7% kế hoạch.

Kinh tế phát triển tăng trưởng, hoạt động trong lĩnh vực phân phối, lưu thông trên địa bàn xã Tiên Nội cũng sôi động. Ngân hàng từ việc cho vay theo kế hoạch, theo doanh số sản xuất kinh doanh cũng chuyển sang đơn vị kinh doanh tiền tệ. Hợp tác xã mua bán, cán bộ sản xuất lưu thông khác vay tiền qua tín dụng dễ dàng hơn. Hàng hoá trên địa bàn bán cho dân tiêu dùng đa dạng, hợp tác xã mua bán cũng chuyển sang kinh doanh hạch toán xã hội chủ nghĩa, hàng hoá tư doanh khá nhiều và việc bán vòng vèo được ngăn chặn, sức mua đồng tiền được nâng lên.

Công tác văn hoá – xã hội cũng chuyển biến tích cực, ở huyện đã hình thành trung tâm y tế, phòng khám đa khoa Đồng Văn được nâng cấp. Kinh tế nâng lên, nhu cầu khám chữa bệnh và phòng khám cũng tăng. Đội ngũ cán bộ y tế được bổ sung, đào tạo. Trạm y tế xã Tiên Nội xây dựng tại khu vực trung tâm uỷ ban nhân dân xã. Công tác dân số vẫn được quan tâm đẩy mạnh, xã đã thực hiện hỗ trợ từ 30 – 40 kg thóc cho một ca đặt vòng tránh thai, 1000 đồng cho một ca đình sản, đồng thời công tác tuyên truyền giáo dục được đẩy mạnh, tỷ lệ dân số hàng năm giảm dần (năm 1989 là 1,82%, năm 1990 còn 1,53%).

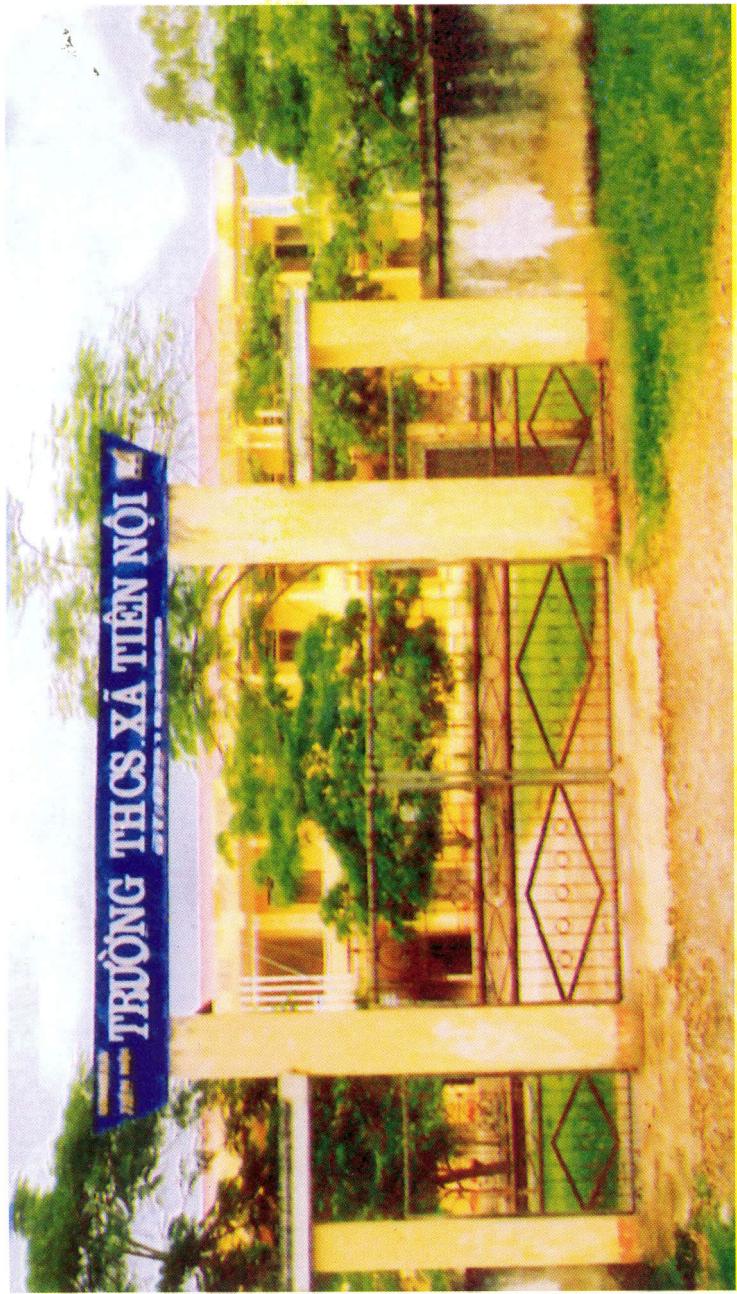
Về giáo dục, luôn được quan tâm đẩy mạnh, trường cấp II và trường cấp I đã có Ban giám hiệu riêng để quản lý và chỉ đạo. Trường cấp II đặt tại thôn Nguyễn được chuyển về xây dựng tại gần Đống Hang thôn Hoà Trung xây dựng trường cao tầng gồm 12 lớp học. Chất lượng dạy và học khá tốt, không có học sinh bỏ học, tỷ lệ lên lớp và chuyển cấp các năm thường đạt 97 – 99%. Tuy vậy, công tác y tế, công tác giáo dục cũng còn hạn chế, học sinh đi học 2 ca khá phức tạp

cho gia đình và quản lý của trường, sách giáo khoa thiếu, chủ yếu là học chay, các hoạt động khác cũng bị hạn chế. Công tác y tế duy trì chưa thường xuyên, công tác phòng dịch, chống dịch, bảo vệ môi trường, cơ sở vật chất của trạm còn sơ sài; thực hiện Đông – Tây y kết hợp chưa có hiệu quả và chưa phát triển mạnh.

Năm 1989 – 1990, đầu tư xây dựng cho cơ sở hạ tầng cũng có những khởi sắc. Thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Nguồn kinh phí của Ủy ban nhân dân và nhân dân đóng góp, toàn bộ các đường làng đều được rải đá cấp phối thực hiện lu lèn đảm bảo đi lại dễ dàng và vệ sinh. Năm 1989, công trình điện được xây dựng đầu tiên tại gần chùa Ngô Thượng để dùng điện phục vụ trạm bơm và đời sống xã viên. Đến năm 1990, hệ thống điện đã xây dựng toàn xã, trên 1610 hộ đã được dùng điện sinh hoạt hàng ngày.

Quán triệt Nghị quyết 02 –NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 22 –NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “nhiệm vụ quốc phòng”. Đảng bộ xã Tiên Nội đã coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Việc xây dựng lực lượng vũ trang theo tinh thần Chỉ thị số 55 – CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá VI) về “xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên”. Đến năm 1990, toàn xã đã xây dựng các trung đội dân quân tự vệ với quân số 179 người. Ban Chỉ huy xã đội thường xuyên tổ chức dân quân tự vệ tập và duy trì đội cơ động khi có tình huống xảy ra. Lực lượng dự bị động viên luôn luôn đầy đủ, các đợt giao quân đảm bảo đủ 100% theo quân số quy định của huyện. Do phát triển mạnh đội ngũ dân quân tự vệ, tình hình an ninh của thôn xóm đã được đảm bảo. Do thực hiện

Trường THCS cao tầng xây dựng năm 1996



“Khoán 10”, nhiều hộ ở Tiên Nội đã có tích luỹ, xây dựng được nhà cửa cao đẹp, mua sắm đồ dùng đắt tiền. Tại xã đã có trên 50% nhà xây kiên cố và bán kiên cố. Các đối tượng gia đình chính sách ngoài đảm bảo chế độ quy định còn được các đoàn thể, chính quyền giúp đỡ đã đủ ăn và vươn lên làm giàu.

Tháng 02 năm 1987, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 15 –CT/TW về việc học tập và thực hiện nội dung bài báo của tác giả NVL đăng trên báo Nhân dân để thực hiện “Những việc cần làm ngay”. Đến tháng 9 năm 1987, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 04 –NQ/TW về “Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh ra Chỉ thị số 18 /CT-UB về hưởng ứng và nghiêm chỉnh thực hiện “Những việc cần làm ngay”. Đảng bộ xã Tiên Nội đã tổ chức phát động cuộc thi đua và tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập. Cán bộ, đảng viên đã nhận thức tình hình hiện tại ở Đảng bộ cơ sở có đảng viên sa sút về ý chí chiến đấu, giảm sút về tinh thần trách nhiệm, giảm lòng tin trước nhân dân. Một số tổ chức Đảng và trong đội ngũ cán bộ đã có hiện tượng không thống nhất.

Năm 1989, hợp tác xã tín dụng chuyển đổi cơ chế, ngừng hoạt động để ngành Ngân hàng nông nghiệp cho nhân dân vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh; nạn chơi hụi họ phát triển, an ninh trật tự không ổn định. Trước tình hình ấy, Đảng bộ xã đã kết hợp chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết số 04 với việc đấu tranh với những biểu hiện sai trái, qua đó chất lượng của chi bộ đã dần nâng lên, đồng thời thực hiện xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên đã vi phạm.

Tháng 4 năm 1987, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp thắng lợi ở Tiên Nội, số đảng viên và nhân dân đi bầu cử đạt 99,07% sau khi bầu, bộ máy chính quyền được củng cố.

Năm 1987 – 1989, ông Nguyễn Văn Canh làm chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Cùng thời gian này, Tiên Nội áp dụng mô hình Trưởng thôn kiêm đội trưởng đội sản xuất việc hoàn thiện hệ thống chính trị từ xã đến thôn có bước cải tiến. Hoạt động của Hội đồng nhân dân đã đi vào nền nếp, đội ngũ cán bộ Đảng, chính quyền của Tiên Nội đã được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Các tổ chức Đảng sau kiểm điểm chấn chỉnh cũng đi vào ổn định. Kết quả của sự lãnh đạo về kinh tế - xã hội và thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, đến năm 1990 Đảng bộ xã Tiên Nội đã có những khởi sắc mới: Đảng bộ đã đoàn kết, thống nhất, công tác vận động quần chúng nhân dân được đẩy mạnh. Sau Đại hội Đảng bộ đã ổn định và xây dựng được quy chế hoạt động, làm rõ chức năng của chính quyền, đoàn thể để hoạt động không chồng chéo theo cơ chế: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân lao động làm chủ.

Các tổ chức quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quan tâm nhiều mặt của chính quyền, trong thời gian này vẫn duy trì được phong trào “phụ nữ làm kinh tế giỏi và nuôi dạy con tốt”. Phong trào trên không chỉ chăm lo cho phụ nữ mà còn thúc đẩy phụ nữ đẩy mạnh sản xuất, đưa tiến bộ khoa học vào sản xuất, khuyến khích phụ nữ Tiên Nội thực hiện mô hình kinh tế VAC. Đồng thời, đẩy mạnh nghề mây tre đan, nghề may, mộc, nề, xay sát, dịch vụ...tạo công ăn việc làm và có thu nhập, ổn định đời sống.

Hội nông dân có phong trào xoá đói, giảm nghèo bằng 4 nội dung: Động viên nông dân tích cực lao động sản xuất; ổn định cuộc sống; tăng thu nhập cho gia đình và làm giàu cho bản thân, cho quê hương. Các cấp hội đã mở nhiều lớp tập huấn về sản xuất, chăn nuôi, giúp hội viên góp vốn. Đến

năm 1990, đã giảm hộ nông dân đói xuống 10%, ổn định tình hình kinh tế trong xã.

Năm 1986, phong trào thanh niên hoạt động khá, nhất là việc thực hiện Khoán 10. Công tác tập hợp, giáo dục đoàn viên, thanh niên có tiến bộ. Nhiều công trình thanh niên đảm nhiệm hoàn thành tốt như làm thuỷ lợi, đắp đê, cải tiến kỹ thuật, đặc biệt là phong trào tuyên truyền vận động thanh niên thể hiện đa dạng. Trên mặt trận nông nghiệp, đoàn viên, thanh niên luôn đi đầu; phong trào làm theo 5 điều Bác Hồ dậy đã trở thành nền nếp cho thiếu nhi.

Những kết quả đã đạt được trong 5 năm (1986 – 1990) là sự cố gắng vượt bậc của Tiên Nội dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ trong lúc đất nước, địa phương gặp nhiều khó khăn để vươn lên. Tuy vậy, không tránh khỏi những hạn chế: Tổ chức xây dựng Đảng chưa ngang tầm với nhiệm vụ chính trị; việc cụ thể hoá Nghị quyết thành chủ trương, thành biện pháp còn chậm; một số còn bảo thủ, ỷ lại, kỷ cương chưa nghiêm; nhiều chi bộ hoạt động, sinh hoạt chưa đầy đủ, chưa hiệu quả; công tác vận động nhân dân của đảng viên và các đoàn thể chưa mạnh, có nơi còn hình thức; chỉ đạo chính quyền đôi khi thiếu nhạy bén, những vi phạm pháp luật chưa ngăn chặn kịp thời. Năm 1990, Đảng bộ đã thực hiện tổng kết công tác xây dựng Đảng, tổng kết việc thực hiện “Những việc cần làm ngay” và thực hiện Chỉ thị 15, Nghị quyết 04 của Trung ương, đồng thời rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra phương hướng, giải pháp thiết thực để tiếp tục phát triển mạnh trong các giai đoạn sau.

II - ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CHIẾN LUỢC ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1991 – 1995)

Năm 1991 là thời điểm có ý nghĩa lịch sử, năm có nhiều sự kiện trọng đại của đất nước: Mở đầu kế hoạch 5 năm 1991 – 1995, là năm tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng. Đây là thời điểm để mỗi địa phương nhìn lại chặng đường thực hiện 5 năm đường lối đổi mới của Đảng, từ đó đề ra phương hướng, giải pháp của chặng đường tiếp theo.

Tháng 8 năm 1991, Đảng bộ xã Tiên Nội bước vào Đại hội lần thứ XXII, Đại hội đã đề ra phương hướng, giải pháp tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1991 – 1995. Đại hội đánh giá trong hai năm 1989 – 1990, Đảng bộ và nhân dân Tiên Nội bước đầu đã đạt được những thành tựu đầy mạnh mẽ phát triển kinh tế trên hai lĩnh vực là nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Nhìn chung, kết quả đem lại còn hạn chế và chưa vững chắc, do thiếu sót chủ quan và những ảnh hưởng lớn của thiên nhiên, thị trường.

Bước vào thực hiện kế hoạch 1991 – 1995, cũng lại có những tác động lớn đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân phải nỗ lực phấn đấu để kiên quyết thực hiện theo đường lối Đại hội toàn quốc lần thứ VII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Duy Tiên lần thứ XVIII đề ra. Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Nội lần thứ XXII đã bầu đồng chí Lê Quý Thiện làm Bí thư Đảng bộ. Trong báo cáo của Đại hội đã xác định những khó khăn: Trước hết là ảnh hưởng tư tưởng sau sự kiện Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ; những diễn biến quốc tế phức tạp lợi dụng cơ hội này, kẻ địch ra sức thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình”, kích động đa nguyên, đa đảng... ở Tiên Nội cũng còn những tồn tại đó là hệ thống

cơ sở vật chất phục vụ sản xuất, đời sống còn chưa đáp ứng yêu cầu; thời tiết bất thường, vụ chiêm xuân năm 1991, dịch đạo ôn lúa trầm trọng, vụ mùa gấp mưa úng lớn; sản xuất tiểu thủ công nghiệp thiếu vốn đầu tư; những vấn đề xã hội khác cũng phức tạp nảy sinh như: tệ cờ bạc, số đề, mê tín dị đoan... Để ổn định và có những bứt phá trong phát triển kinh tế, Đảng bộ Tiên Nội đã đề ra các biện pháp quyết tâm thực hiện mục tiêu đến năm 1995 là: Phấn đấu ổn định và phát triển sản xuất lương thực để phục vụ đời sống, làm nghĩa vụ với Nhà nước và có phần cho sản xuất hàng hoá; phát triển mạnh hơn sản xuất hàng tiêu dùng, tăng cường hàng xuất khẩu; giải quyết việc làm cho người lao động. Giảm tỷ lệ tăng dân số, nâng cao một bước đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân vững mạnh. Riêng về phát triển kinh tế, Đảng bộ xã nhấn mạnh trong giai đoạn này phải thực sự coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu. Thực hiện đồng bộ 5 chương trình kinh tế - xã hội: Chương trình lương thực - thực phẩm; chương trình hàng tiêu dùng; chương trình xuất khẩu; chương trình dân số và việc làm; chương trình xây dựng nông thôn mới.

Quán triệt Thông báo số 100 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 115 /QĐ – UB, ngày 15 tháng 02 năm 1992 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về “Đổi mới tổ chức quản lý hợp tác xã nông nghiệp”. Thực hiện chương trình hành động của Huyện uỷ Duy Tiên trong Đại hội Đảng lần thứ XVIII, Đảng bộ xã Tiên Nội chỉ đạo, trong chương trình lương thực - thực phẩm phải chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng thâm canh, chuyển dịch cơ cấu vụ màu,

cơ cấu giống cây trồng cho giá trị kinh tế cao. Mặt khác, theo tinh thần Quyết định 115 thì đất canh tác được giao ổn định lâu dài cho khâu nông nghiệp, đến năm 2013 Tiên Nội tạm giao 85% diện tích đất canh tác cho xã viên. Xã Tiên Nội đã lấy hộ xã viên là đơn vị kinh tế tự chủ, thực hiện công khai. Hợp tác xã nông nghiệp đã thống kê, phân loại nhân khẩu, đối tượng được giao ruộng, đồng thời là dịp xã chỉ đạo rà soát lại đất của địa phương. Toàn cơ sở xác định hệ số quy đổi các loại đất đã tạo điều kiện cho việc giao ruộng, gom vùng, ít thửa, thuận tiện cho sản xuất và chăm bón. Qua việc giao đất cũng phát hiện những hộ đất sử dụng không đúng thì bị thu hồi, xử lý thuế trả lại phần đất dai bị lấn chiếm.

Cùng với Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị chỉ đạo giao khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động và Quyết định 115 của Uỷ ban nhân dân tỉnh đã được nhân dân đồng tình ủng hộ, vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân được giải quyết. Năng lực sản xuất được giải phóng, ruộng đất khai thác hết tiềm năng sẵn có. Quyền chủ động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, của xã viên được hoàn toàn tự chủ. Đây là những động lực mạnh mẽ cho sản xuất nông nghiệp phát triển. Đảng bộ xã Tiên Nội đã chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp tiến hành tổ chức Đại hội, tổng kết nhiệm kỳ, rút kinh nghiệm quản lý và chỉ đạo sản xuất trong những năm tiếp theo (1991 – 1993). Để đẩy mạnh năng suất lúa, hợp tác xã nông nghiệp ngoài việc chỉ đạo cơ cấu giống còn đi sâu vào chỉ đạo việc thực hiện thâm canh và tưới tiêu hợp lý. Biện pháp giúp hộ xã viên thuận lợi trong gieo cấy, chăm sóc và thực hiện cải tạo đồng ruộng. Công tác thuỷ lợi được hợp tác xã chú trọng, bờ vùng, bờ thửa được tu sửa đắp lại. Trong 3 năm, hợp tác xã Tiên Nội đã thực hiện đào đắp được 32.700